

# VÀI SUY NGHĨ VỀ GIẢNG DẠY TIẾNG ANH CHUYÊN NGÀNH THÔNG TIN - THƯ VIỆN, GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

*ThS. Trần Thị Phương*

*Trường ĐH Khoa học XH & NV - ĐHQG HN*

## *1. Đặt vấn đề*

Tiếng Anh, ở địa vị là một ngôn ngữ quốc tế (The International Language), từ lâu đã trở thành và ngày càng khẳng định vai trò không thể thiếu trong đời sống xã hội cũng như trong nghiên cứu khoa học. Các thống kê đã chỉ ra rằng, hiện nay, 85% tư liệu thông tin-khoa học trên thế giới được lưu trữ bằng tiếng Anh. Con số này cho thấy việc nắm vững tiếng Anh là vô cùng quan trọng đối với sinh viên nói chung, đối với sinh viên Thông tin - Thư viện nói riêng. Vấn đề đặt ra là giảng dạy và học tập tiếng Anh như thế nào? Một trong những mục đích của việc dạy và học ngoại ngữ là nhằm trang bị cho người học một năng lực giao tiếp để họ có khả năng giao tiếp trong tình huống thực. Đối với sinh viên Thông tin - Thư viện, tình huống thực ở đây có thể hiểu là tình huống trong hoạt động thông tin - Thư viện. Từ nhận thức đó, Tiếng Anh chuyên ngành Thông tin - Thư viện đã được đưa vào giảng dạy ở bộ môn Thông tin - Thư viện ngay từ khóa K40, khóa đầu tiên khi bộ môn được thành lập với tư cách là bộ môn độc lập.

## **2. Phong cách ngôn ngữ và ngữ vực**

Trong hoạt động ngôn ngữ, người ta phân biệt hai biến thể: (1) phong cách ngôn ngữ và (2) ngữ vực, hay khu vực hoạt động ngôn ngữ. Phong cách ngôn ngữ là biến thể ngôn ngữ liên quan đến người sử dụng. Ngữ vực là biến thể ngôn ngữ liên quan đến sự sử dụng ngôn ngữ.

Xét về mặt phong cách ngôn ngữ, ngôn ngữ liên quan đến các đặc điểm chuyên môn, tâm lý, khu vực, thời đại của người sử dụng. Điều này có nghĩa rằng, ngôn ngữ Thông tin - Thư viện của ngày hôm nay, của những cán bộ thư viện hoạt động trong thời đại bùng nổ thông tin, thời đại của những tài liệu điện tử, thư viện số, thư viện ảo, của internet, v.v..., khác với ngôn ngữ Thông tin - Thư viện của những cán bộ thư viện với tư cách là những người giữ kho sách của nhiều năm trước đây. Trước khi có cuộc cách mạng khoa học - công nghệ, ngôn ngữ Thông tin - Thư viện gần với ngôn ngữ bình thường hàng ngày hơn ngôn ngữ thông tin-thư viện hiện nay. Người sử dụng ngôn ngữ Thông tin - Thư viện, bên cạnh việc biết sử dụng từ ngữ, cấu trúc ngữ pháp, còn cần phải có tri thức, có kinh nghiệm về bản thân Thông tin - Thư viện với tư cách là một khoa học. Đối với tiếng mẹ đẻ, đây đã là một vấn đề, đối với việc học ngoại ngữ, đây thực sự là một thách thức. Ở Bộ môn Thông tin - Thư viện, có một thuận lợi căn bản từ phía người học, đó là sinh viên đã có kiến thức về Thông tin - Thư viện. Điều họ cần là hệ thống thuật ngữ, hay hệ thống các khái niệm về nghiệp vụ thông tin - thư viện, để có thể lắp ráp vào kiến thức của họ và diễn đạt bằng tiếng Anh. Hạn chế của sinh viên là để đạt được điều đó, phải cần một khả năng ngoại ngữ ở trình độ nhất định (ít nhất là tương đương trình độ B).

Xét về mặt ngữ vực, như trên đã nói, ngữ vực là biến thể ngôn ngữ liên quan đến người sử dụng. Trong hoạt động thực tiễn, mỗi lĩnh vực hoạt động đều có ngữ vực riêng của nó. Ở

nước ta, nhiều trường đại học đã dạy tiếng Anh luật (English for Law); Tiếng Anh Kinh tế (English for Economics), tiếng Anh Thương mại (English for Business) v.v... đó là tiếng Anh được sử dụng trong lĩnh vực luật pháp, kinh tế, thương mại. Ngôn ngữ Thông tin - Thư viện nói chung, tiếng Anh Thông tin-Thư viện nói chung là loại ngôn ngữ được sử dụng trong lĩnh vực Thông tin - Thư viện. Các nhà nghiên cứu về ngôn ngữ học ứng dụng đã phát hiện ra rằng sự khác biệt căn bản giữa các ngữ vực chỉ tồn tại trên hai bình diện (1) bình diện thuật ngữ và (2) bình diện cấu trúc ngữ pháp. Như vậy, đặc thù lớn nhất của của ngôn ngữ Thông tin - Thư viện là hệ thống thuật ngữ và các cấu trúc cú pháp thường được sử dụng trong giao tiếp Thông tin - Thư viện. Cái nói sau (cấu trúc cú pháp) không phải là cản trở, bởi vì trên thực tế, hầu hết sinh viên Thông tin - Thư viện đã có kiến thức tiếng Anh cơ bản (thi đầu vào khối D), vấn đề còn lại cần được giải quyết là vấn đề thuật ngữ.

### ***3. Một vài nhận định: Từ các lập luận trên, có thể thấy rằng***

a. Xét cả trên hai bình diện phong cách và ngữ vực, vấn đề thuật ngữ đều nổi lên như một vấn đề đòi hỏi cần được giải quyết trong việc giảng dạy tiếng Anh Thông tin - Thư viện. Nói cách khác, tiếng Anh Thông tin - Thư viện được là chính nó vì nó khác với tiếng Anh được sử dụng theo các phong cách và ngữ vực khác ở lĩnh vực thuật ngữ.

b. Một câu hỏi cần được đặt ra là, với một lượng thời gian hạn chế, cần chọn giới thiệu những thuật ngữ nào cho sinh viên Thông tin - Thư viện, trong khi số lượng thuật ngữ của khoa học Thông tin - thư viện là rất lớn và có tốc độ gia tăng rất mạnh trong thời đại phát triển của công nghệ thông tin hiện nay.

c. Có cần tính đến tính chất liên ngành giữa giảng dạy ngoại ngữ và giảng dạy các môn khác không? Nếu tính đến nó, thì thuật ngữ thuộc môn học nào trong giảng dạy Thông tin-Thư viện cần được ưu tiên để giới thiệu trong chương trình giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên Thông tin-Thư viện.

#### ***4. Thực tế công việc giảng dạy tiếng Anh Thông tin-Thư viện ở bộ môn hiện nay***

Môn tiếng Anh chuyên ngành Thông tin - Thư viện (English for Library and Information Science) được giảng dạy ở bộ môn Thông tin - Thư viện ngay từ khóa K40, với thời lượng là 8 đơn vị học trình, được thực hiện ở năm thứ hai và năm thứ ba. Trong quá trình học, sinh viên đã được cung cấp một số lượng thuật ngữ cơ bản thông qua các bài texts cũng như bài tập. Các bài khóa và hệ thống thuật ngữ được biên soạn trên cơ sở các thuật ngữ căn bản mà học sinh đã được truyền đạt qua các bài giảng của các môn học chuyên môn. Ngoài ra, giáo trình cũng tham khảo và biên soạn dựa trên cơ sở các kiến thức, các kinh nghiệm và thực tiễn hoạt động Thông tin - Thư viện ở một số nước như Hoa Kỳ, Anh, Úc. Điều này giúp cho môn tiếng Anh chuyên ngành có thể đóng góp một phần nào đó trong việc nắm bắt những hoạt động của Thư viện và thông tin ở các nước tiên tiến, đồng thời cũng tạo hứng thú hơn trong động cơ nắm bắt kiến thức môn tiếng Anh chuyên ngành.

#### ***5. Kết luận và một vài kiến nghị***

*a. Thực trạng giảng dạy môn tiếng Anh chuyên ngành trong những năm qua nổi lên một số vấn đề sau đây:*

\* Trình độ ngoại ngữ của sinh viên trong lớp không đồng đều, nhiều sinh viên còn có nhiều lỗ hổng về kiến thức tiếng Anh căn bản. Điều này buộc người học phải làm hai công việc

cùng một lúc: bù lỗ hồng trong chương trình tiếng Anh căn bản và phấn đấu để nắm được tiếng Anh chuyên ngành.

\* Về phía giáo viên, khó khăn này đòi hỏi giáo viên phải đầu tư thêm thời gian cho tiếng Anh cơ bản, trong khi thực hiện mục tiêu giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành.

\* Hệ thống Thông tin - Thư viện của ta mới đang ở thời kỳ đầu của hiện đại hóa, sinh viên chưa có một kiến thức nền để có thể nắm bắt được ý nghĩa của một số thuật ngữ rất căn bản của Thông tin - Thư viện hiện đại, trong khi những thuật ngữ này rất cần được đưa vào để giới thiệu cho sinh viên.

### *b. Kiến nghị*

\* Tiếng Anh là công cụ sắc bén nhất và không thể thay thế được trong nhu cầu mở rộng kiến thức thuộc chương trình giảng dạy đại học, đặc biệt là công tác nghiên cứu sau đại học. Cần phải có một kế hoạch chiến lược trong việc giảng dạy môn tiếng Anh chuyên ngành, thực tế là (trừ một số sinh viên chưa thực sự ham học), sinh viên thấy thời lượng tám đơn vị học trình đối với môn học này là chưa đủ để có thể ứng dụng được những điều đã học vào công việc nghiên cứu hiện tại cũng như sau khi đã ra trường.

\* Cần có sự hợp tác chặt chẽ hơn nữa giữa các bộ phận chuyên môn trong khoa với môn tiếng Anh chuyên ngành, như việc chú giải các thuật ngữ chuyên môn bằng tiếng Anh trong giảng dạy chuyên môn hay đưa lượng kiến thức chuyên môn bài khóa vào để giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành.

\* Cần biên soạn một cuốn từ điển và các thuật ngữ chuyên ngành thông dùng nhất trong lĩnh vực Thông tin - Thư viện, nhằm giúp sinh viên không chỉ học tốt môn tiếng Anh, mà còn có khả năng dùng tiếng Anh như một công cụ nhằm tăng cường khả năng chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần hiện đại hóa ngành Thông tin - Thư viện nước nhà.